

Đảng CSVN và Cú Lừa Lịch Sử.

Trương An & Trần Nguyên Công

Dân Việt Nam, đặc biệt người dân miền Bắc có nhiều đức tính khiến cho chúng ta phải khâm phục. Khôn thay, những đức tính này chính là vùng đất màu mỡ để Đảng CS gieo mầm, bám rễ rồi khai thác, xử dụng cho mục đích của Đảng.

Do tính cách địa lý, nhân văn, xã hội người dân miền Bắc đã trải qua bao đời, sống nhiều năm, nhiều thế kỷ dưới nhiều triều đại phong kiến. Nói tiếp lại phải tròng vào cổ thêm một cái ách thống trị thực dân Pháp. Trong hoàn cảnh như vậy nên người dân Bắc có được đức tính cần cù, chịu khó, lam lũ đặc biệt là đức tính chấp nhận phục tùng. Ngoài đức tính lao động kham khổ chịu đựng, người dân miền Bắc vì chịu quá nhiều áp bức, bị ép vào đường cùng nên đã tiềm tàng ý thức phản kháng, chống giặc ngoại xâm.

CS đã ra sức khai thác những đức tính này một cách triệt để trong những cuộc chiến tranh dưới “chiêu bài giải phóng dân tộc” rất hấp dẫn, rất chính nghĩa, nhưng thực chất là biến đất nước Việt Nam thành thuộc địa của đế quốc đỏ; trước kia là Liên Bang Xô Viết, còn ngày nay là Trung Cộng.

Sống kề sát với một nước Trung Hoa to lớn, luôn nuôi mộng bành trướng, không coi Việt Nam là một Quốc Gia có chủ quyền, nên bất cứ lúc nào cũng có thể xua quân xâm lược. “Ngàn năm đô hộ giặc Tàu, trăm năm đô hộ giặc Tây”, người dân miền Bắc đã phải trải qua bao cuộc chiến tranh chống xâm lược.

Trong thời kỳ Pháp thuộc, đã có không biết bao nhiêu là hội đoàn, đoàn thể, những chí sĩ, những nhà cách mạng yêu

nước đủ mọi thành phần, đã đứng lên kháng Pháp nhưng không thành công.

Khôn thay, ngay trong giai đoạn lịch sử đó đã có một người xuất hiện mang cái tên rất “ấn tượng”, Nguyễn Ái Quốc. Đó chính là một đảng viên CS đội lốt một lãnh tụ cách mạng quốc gia. Một con người mới trạc ngoài 40 nhưng cố làm “ra vẻ” cho giống với hình ảnh các bậc hiền nhân xưa kia bằng chòm râu dài dưới cằm khiến cho dân Việt Nam háo hức mong chờ, khiến cho đại đa số trí thức có lòng yêu nước xô nhau theo, các nhà cách mạng lão thành cũng muốn hợp tác. Mặt trận Việt Nam Cách Mạng Đồng Minh Hội (Việt Minh) ra đời. Đây chính là cái vỏ bọc tốt nhất để các đảng viên CS thi hành quỷ kế.

Để rõ hơn những gì đã xảy ra trong giai đoạn lịch sử đó, xin được trích dẫn tài liệu lịch sử như sau: (1)

09/03/1945, Nhật đảo chính Pháp tại Đông Dương.

10/03/1945, Nhật tuyên bố ủng hộ các dân tộc Đông Dương đấu tranh giành độc lập.

11/03/1945, Viện Cơ Mật Huế công bố Việt Nam khôi phục chủ quyền, hủy bỏ mọi hiệp ước đã ký với Pháp từ thế kỷ trước.

17/03/1945, Bảo Đại tuyên chiếu đích thân cầm quyền theo nguyên tắc Dân Vi Quý.

17/04/1945, Trần Trọng Kim thành lập chính phủ theo sự ủy quyền của Bảo Đại.

27/04/1945, Phan Kế Toại được cử làm Khâm Sai Đại Thần Bắc Kỳ.

20/07/1945, Nhật trao trả Việt Nam các nhượng địa Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng.

01/08/1945, Đốc Lý Trần Văn Lai cho phá tất cả tượng đài Pháp đã dựng tại Hà nội.

10/08/1945, bốn ngày sau khi bị ném bom nguyên tử, Nhật Hoàng kêu gọi đầu hàng.

13/08/1945, đảng CS Đông Dương họp tại Tuyên Quang, quyết định tổng khởi nghĩa.

14/08/1945, Nhật trả Việt Nam toàn bộ thuộc địa Nam Kỳ và Nguyễn Văn Sâm được cử làm Khâm Sai Đại Thàn Nam Kỳ.

17/08/1945, công chức Hà Nội tập họp trước Nhà Hát Lớn Hà Nội biểu tình ủng hộ chính phủ Trần Trọng Kim. Cuộc biểu tình biến thành ủng hộ Mặt Trận Việt Minh khi có người trà trộn cướp micro hô khẩu hiệu và phát cờ đỏ sao vàng.

Thật ra, một Nguyễn Ái Quốc thì làm được gì nếu không có lực lượng OSS của Mỹ đỡ đầu! Đệ Nhị Thế Chiến kết thúc, chính OSS Mỹ bảo trợ, giúp đỡ cho Nguyễn Ái Quốc (nay đã là Hồ Chí Minh) đem tay chân bộ hạ về Hà Nội dùng thủ đoạn cướp chính quyền nước Việt Nam đang do Thủ Tướng Trần Trọng Kim lãnh đạo. Ngay sau đó tuyên bố thành lập nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa và ra lệnh thủ tiêu tất cả những ai không thuận theo đảng CS. Những cái chết đầy bí ẩn của những nhà ái quốc không CS chính là màn mỏng chia rẽ dân tộc. Khi CS lộ chân tướng, người dân căm ghét CS, nghe đến hai chữ CS là chết khiếp vì cách giết người của chúng vô cùng dã man, xảy ra hằng đêm.

Có danh rồi, nay CS cần tạo uy tín, niềm tin trong quần chúng mọi giới. Đây là một sách lược mà Hồ Chí Minh phải ưu tiên thực hiện cho được. Chính chỉ vì muốn được nhìn nhận là lãnh tụ, HCM đích thân lên lút “đi đêm” với Pháp ở Paris để ký Hòa ước Sơ Bộ 1946, chấp nhận Pháp danh chính ngôn thuận trở lại Việt Nam. Vào thời điểm này một phong trào rầm rộ phản đối cho rằng Hồ Chí Minh đã bán nước, Hồ Chí Minh liền khởi xướng toàn dân tiêu thổ kháng chiến chống Pháp.

Rõ ràng Hồ Chí Minh là một tên vô cùng xảo quyệt. Rước Pháp cũng ông ta, mà đánh Pháp cũng ông ta, mặc bao nỗi chết chóc, tang thương. Tuy vậy, cho đến hôm nay vẫn còn rất nhiều người, nhất là đám đảng viên CS vẫn còn nghĩ và tôn sùng Hồ Chí Minh có công! Cho dầu như thế nào, ông ta đã che giấu được bộ mặt thật CS của mình, hoàn thành

chủ trương san bằng giai cấp, lợi dụng được lòng yêu nước và truyền thống chống ngoại xâm của dân Việt Nam, để rồi người dân nhắm mắt theo CS mà không hề biết đó chính là khởi đầu của bước chân nô lệ.

Tạo ra chiến tranh thì đúng là Hồ và đảng CSVN, nhưng kết thúc chiến tranh thì không phải! Đảng CS Trung Hoa năm 1949 đã chiếm trọn lục địa Trung Hoa; tham chiến ở Triều Tiên cho đến khi cuộc chiến kết thúc vào năm 1953; năm 1954 phải kết thúc cuộc chiến Việt Nam để Trung Cộng có được sự yên ổn mà xây dựng đất nước mình. Trung Cộng dồn hết nỗ lực kết thúc trận chiến Điện Biên Phủ để bắt tay với Pháp ký Hiệp định Geneve, chia đôi Việt Nam. Ngày 04/10/1979 Hà Nội cho xuất bản sách “Sự Thật về quan hệ VN-Trung Quốc trong 30 năm qua” (2) đã phải đau đớn mà thốt lên Trung Cộng là kẻ phản bội.

Sau khi đã tiếm danh chiếm được nửa nước Việt Nam, HCM và đảng CSVN chính thức áp đặt ách cai trị hà khắc, tàn bạo, vô nhân lên người dân miền Bắc. Một chế độ còn dã man hơn chế độ phong kiến gấp nhiều lần.

Trước hết họ bắt đầu đóng kín mọi ngõ ngách, dựng lên bức màn tre, màn sắt, tha hồ tung hoành thực hiện chính sách biến mọi người dân thành nô lệ thời đại.

Cải cách ruộng đất, biến nông dân thành nông nô chỉ



Đấu tố cải cách ruộng đất

biết làm đầy tớ cho Đảng lấy công. Tuyên cáo mọi tài sản là của toàn dân, nhưng thực chất tất cả mọi giá trị đều nằm trong tay Đảng và Đảng toàn quyền ban phát.

Nhân văn giai phẩm, văn nghệ sĩ, trí thức bị triệt tiêu để chỉ còn một tiếng nói duy nhất là tiếng nói của Đảng. Rồi phê bình, tự phê bình, hệ thống tình báo nhân dân khiến cho cha con, vợ chồng, anh em, bạn bè không ai dám nói với ai một điều gì khác hơn là những điều đã được đảng tuyên truyền. Tóm lại đảng CS kiểm soát toàn thể người dân: Cái đầu và cái bao tử.



Đầu tổ cái cách ruộng đất

Họ nhồi nhét vào đầu mọi người bao sự dối trá, hận thù, chém giết, cướp bóc với khẩu hiệu đấu tranh giai cấp, tận diệt tư sản, tư bản...(cải tạo tư tưởng, tẩy não). Tuy cái đầu là quan trọng, nhưng rất khó thuyết phục được mọi người. Ai nghe theo càng tốt, được ưu đãi. Ai không nghe cũng không sao, nhưng không được phát

biểu quan điểm riêng của mình và chỉ nói những gì đảng cho phép. Song cái bao tử thì khác. Đó là sự sống và cái chết. Phạm vào điều huyết kỳ này thì mặc



xếp hàng mua theo số lương thực

nhiên muốn tìm cái chết. Cũng không phải được chết dễ dàng, cũng chẳng phải một cá nhân mà cả gia đình. Đảng ban cho gì thì được hưởng cái đó, còn phải hô lớn cảm ơn Bác và Đảng.

Chúng ta thấy chỉ vòn vẹn có 5 năm từ 1954 đến 1959 mà đảng CS Việt Nam đã khống chế được cả miền Bắc Việt Nam để hô hào một cuộc chiến tranh mới xâm lược miền

Nam. Dấn thân vào chiến tranh là thấy cái chết trước mắt, nhưng chết đâu chưa thấy, còn may rủi. Nếu phản đối thì đảng sẽ bóp cái bao tử lại, cúp hộ khẩu thì cái chết đến ngay tức thì và đó là điều chắc chắn.

Ngược lại, sau khi chiếm trọn miền Nam, Đảng cũng áp dụng chính sách cai trị như đã cai trị tại miền Bắc, Đảng vô cùng “phấn khởi, hồ hởi” tưởng mình sẽ



Phiếu được mua 100 g thực phẩm

dễ dàng thông trị toàn dân Việt, “ta đánh thắng Nhật, Pháp, thắng Mỹ. Ta sẽ thống trị tất cả”.

Ồi thôi, chỉ có vài năm ngắn ngủi mà đảng đã thấy mình đang ở bên bờ vực thẳm nên cuống quýt đổi mới, quì phục Trung Cộng để cứu lấy Đảng.

Đảng như con tắc kè thay màu quá lẹ. Đảng chẳng phải vì dân, vì nước mà chỉ vì đảng, vì một phe nhóm rất thiểu số.

Đảng che dấu bộ mặt thật quá tinh vi, nhưng hy vọng một ngày không xa toàn thể dân Việt Nam sẽ lột mặt nạ của đảng xuống.

Chú thích:

(1)Trích dẫn bài viết của Uyên Thao trong “Than Hồng Chiến Cuộc” Phan Lê Dũng, Nhà xuất bản Tiếng Quê Hương, 2017 Virginia, USA.

(2) Sự Thật về quan hệ VN-Trung Quốc trong 30 năm qua, (bách thư hay còn gọi là sách trắng)

Khúc Ruột Ngàn Dặm

Phạm Gia Đại

Chế độ cộng sản và chủ nghĩa xã hội ra đời đúng 101 năm (1917-2018) tại Nước Nga bên trời Âu, nhưng đã gây ra bao nhiêu thảm họa cho nhân loại suốt từ Châu Âu qua Châu Á, nhất là sau Thế Chiến Thứ Nhì. Chính những vị lãnh đạo cuối cùng của Liên Bang Xô Viết và các nguyên thủ quốc gia Châu Âu cũng phải nhìn nhận chế độ cộng sản là một chế độ gian trá, man rợ, một vết nhơ của thế giới văn minh, và phải thay đổi nó chứ không sửa đổi được, vì sự gian xảo nằm ngay từ trong gốc rễ của nó.

Để bảo vệ cho họ, trong thế kỷ 20 và qua thế kỷ 21, người cộng sản vẫn không ngừng công tác tuyên truyền gian dối có lợi cho họ, đôi đen thành trắng, và tìm mọi cách bành trướng ảnh hưởng chính trị địa dư của họ qua xâm chiếm bằng vũ lực hay lấn chiếm bằng kinh tế và tín dụng – dù rằng Liên Bang Xô Viết, cái nôi của cách mạng Tháng Mười không còn nữa.

Các nước cộng sản còn sót lại như Trung Cộng, Bắc Hàn, Việt Nam trong bán đảo Đông Dương, và Cu Ba, vẫn cố bám lấy cái chủ nghĩa đã lỗi thời này để cố duy trì quyền lực và quyền lợi cho đảng cộng sản của họ, và vẫn gia tăng không hề ngừng nghỉ các chiến dịch đàn áp thô bạo, đã man người dân trong nước để củng cố đảng của họ.

Nói đúng theo nghĩa đen, đảng cộng sản là tập hợp của các tên tướng cướp và đồng bọn, được vũ trang những vũ khí tối tân nhất, với mục tiêu lật đổ và cướp lấy chính quyền, trên lý thuyết là vào tay người dân,

nhưng trên thực tế đảng cướp đó mới là bộ phận nắm toàn bộ quyền hành sinh sát trong tay.

Sau khi cướp được chính quyền, có quyền lực trong tay, đảng cộng sản bắt đầu công cuộc đầu tở khùng bóc người dân và cướp tài sản của người dân, làm giàu cho đảng.

Lịch sử của đảng cướp ấy cứ tái diễn từ Nga, qua Tàu, qua Việt, Miên, Lào, qua Bắc Hàn, Cu Ba với một kịch bản được đặt tên rất đẹp là “Cách Mạng”, là “Giải Phóng”. Đến khi cách mạng thành công, người dân không thấy giải phóng ở chỗ nào, mà cuộc đời của họ đã bước vào giai đoạn đen tối nhất, còn bị bóc lột, hãm hại, đày đọa, khổ ải gấp nhiều lần so với chế độ phong kiến, thực dân ngày trước. Nhưng đến lúc đó thì đã quá muộn vì người dân đã bị tròng vào cổ một ách nô lệ mới còn tàn độc hơn, và các quyền căn bản tự do của con người đã hoàn toàn bị tước đoạt.

Thế nhưng, không hề biết hổ thẹn, người cộng sản vẫn sơn phết lên họ các màu sắc rực rỡ của những thành công hoang tưởng xây dựng chủ nghĩa xã hội, vì dân, là đây đó cho dân, v.v... và không cần biết trong nước và thế giới bên ngoài có tin họ hay không.

Thêm vào đó, cho dù có phải tiêu diệt một triệu người hay một chục triệu người để xây dựng chủ nghĩa hoang đường của họ thì người cộng sản vẫn thi hành một cách lạnh lùng. Đó là Stalin, là Mao Trạch Đông, là HCM, là Pôn Pôt, Lào Cộng, Fidel Castro và ba đời dòng họ Kim bên Bắc Hàn, và đồng bọn của họ.

Tại Hoa Lục, trong khi dân chúng chết đói đầy đường thì bộ máy tuyên truyền của Mao vẫn ra rả trên các loa phóng thanh một cách trơ trẽn và ác độc nêu cao thành tích của Bước Nhảy Vọt.

Cộng sản Việt (CSVN) là một bộ phận của cộng sản

quốc tế, hay đúng nghĩa ra bây giờ là bộ hạ Trung Cộng. Bởi thế bất cứ thành phần bất đồng chính kiến nào, người yêu nước nào mà chống lại việc Trung Cộng chiếm đất đai biên cả của tổ tiên, là bị CSVN bắt giam ngay, và bị kết những án rất kỳ quặc như “trốn thuế”, “Phá Rối An Ninh Trật Tự Xã Hội”, hay “Tuyên Truyền Chống Chế độ”, hay “Âm Mưu Lập Đồ Chính Quyền”.

Những người yêu nước bị chôn các bản án hết sức nặng nề phi lý từ 10 đến 20 năm, và tòa án bù nhìn của CSVN không hề bao giờ nói một chữ rằng các người yêu nước này vì chống cộng sản Tàu mà bị kết án, bị hãm hại trong tù, để che dấu hành vi bán nước của CSVN.

Đã 64 năm sau hiệp định Geneve chia hai đất nước qua dòng sông Bến Hải năm 1954 ở miền Bắc, và sau khi chính quyền Nixon-Kissinger phản bội đồng minh VNCH khiến cho miền Nam phải sụp đổ năm 1975, 43 năm trước, quê hương Việt ngày càng hoang tàn trên mọi phương diện từ văn hóa, văn minh đế mức sống trong xã hội.

Hiện nay, CSVN còn thua cả Lào và Campuchia trên nhiều lãnh vực, nhưng các cấp lãnh đạo của CSVN vẫn không biết nhục mà vẫn còn huyênh hoang cố tuyên truyền về các thành tích giả tưởng của họ. Người cộng sản có “biệt tài” nói dối và lừa đảo, chẳng thế mà một Thủ Tướng Ấn Độ đã từng nói Phạm Văn Đồng là một thủ tướng nói dối không biết đỏ mặt.

Tình hình giáo dục tại cả hai miền Nam Bắc chưa bao giờ tồi tệ như vậy, học sinh các làng quê vẫn phải lội qua sông đi học mỗi ngày, hoặc cha mẹ bỏ con trong bọc ny lông kéo qua sông cho khỏi ướt, lớp học dột nát, nhiều trường phụ huynh và học sinh hành hung cả thầy cô giáo, hay các thầy cô tìm cách làm tiền các học sinh trong các dịp Lễ Tết, v.v... Vậy mà Tổng Bí Thư Nguyễn

Phú Trọng ngày 3-10-2018 tại phủ chủ tịch, đã lớn tiếng khoe không biết mắc cỡ rằng: “giáo dục của chúng ta chưa bao giờ được như bây giờ”. Có nghĩa rằng trước năm 54 tại miền Bắc và sau 1975 tại miền Nam, học sinh được đi học qua cầu, bây giờ được...lội qua sông.



(học sinh Bàn ông Tín, Ka Ốc, xã trong Hội, Quảng Bình/ảnh trên Net)

Trước kia xe bò có con bò kéo xe, còn bây giờ con người được kéo xe thay cho con bò, và họ gọi xe đó là xe “cải tiến”. Một biểu ngữ giăng ngang trên cổng một trường của Huyện Tây Giang có hàng chữ được coi là tiêu biểu cho giáo dục xã hội chủ nghĩa: “Trong Cách Học Phải Lấy Tự Học Làm Cốt” – như vậy thì đến trường để làm gì? Tổng Trọng nói cũng đúng, giáo dục chưa bao giờ được như bây giờ, bởi lẽ ngày xưa làm gì các quan chức giáo dục các thời trước được các cô giáo thân chinh ra làm chiêu đãi viên tiếp khách như các quan CSVN ngày nay? Ông Bộ Trưởng Giáo Dục

Phùng Xuân Nhạ cũng nhân cơ hội này để khoe thành tích “chất lượng giáo dục phổ thông được quốc tế ghi nhận, đánh giá cao...” để vượt đuôi Tổng Trọng. Hoặc những sự việc kỳ quái như Bộ Giáo dục và Đào tạo của CSVN công bố “lấy ý kiến” trước khi ban hành dự thảo trong đó có khoản nữ sinh viên ngành sư phạm bán dâm đến lần thứ tư mới bị đuổi học (?).



(Biệt thự của Trần Văn Truyền/cụm Trung Ương Đảng ở Bến Tre/ảnh trên Net)

Chưa kể sau 64 năm miền Bắc “được” đưa lên chủ nghĩa xã hội, nhiều vùng, nhiều làng tại miền trung du và thượng du cho đến hiện nay năm 2018, người dân vẫn sống với ngọn đèn dầu lạc, không hề biết đến điện khí hóa là gì.

Mỗi năm, khi lũ lụt tràn tới, người dân miền cao lại chết hàng loạt vì thiên tai, và sau đó vì nạn đói và thiếu thuốc men, trong khi cán bộ địa phương bình chân như vại, và tiếp tục vợ vét cho đầy túi tham. Đó là bộ mặt thật của chế độ cộng sản.

Vì lẽ đó mà Tổng Thống Donald Trump của Hoa Kỳ đã lên tiếng tại diễn đàn Liên Hiệp Quốc kêu gọi các nước phương tây đoàn kết lại để tiêu diệt chế độ xã hội

chủ nghĩa, bởi nó đi đến đâu là mang tai họa, nghèo đói, lạc hậu đến đó.

Người cộng sản tuyên truyền khoác lác cho chế độ của họ là điều đương nhiên vì đó là con đường sống duy nhất mà họ đang bám víu vào, vì ngày nào đó khi mọi người đều nhìn thấy bộ mặt thật bán dân hại nước của đảng cộng sản thì đó chính là ngày tàn của chế độ cộng sản phi nhân.

Thế nhưng một điều nghịch lý đang xảy ra từ nhiều thập niên nay là nhiều người Việt tại hải ngoại, sau những chuyến về thăm “quê hương”, thăm thân nhân, chấp nhận làm “khúc ruột ngàn dặm” về làm ăn đầu tư, hay về ăn chơi, lại nói những lời tuyên truyền có lợi cho cộng sản.

Có lẽ họ chỉ vin vào các điều nhìn thấy tại một vài thành phố để trầm trồ khen Sài Gòn bây giờ đổi mới, nhiều cao ốc, ăn chơi hơn ngày xưa, người giàu tiêu tiền còn hơn Việt kiều, sống rất thoải mái, v.v...

Có lẽ họ cố tình quên rằng không xa nơi họ cư ngụ là các trại giam khét tiếng của cộng sản đang tra tấn, hành hình, hãm hại hàng trăm tù nhân lương tâm, đang giam giữ bất hợp pháp hàng ngàn người dân vô tội chỉ vì họ đòi quyền được sống như một con người. Còn những “người giàu” này là ai nếu không phải là đám cán bộ tham nhũng, áp bức, bóc lột người dân, thì cũng là họ hàng bà con của chúng, hay là hàng triệu công an nhưng nhúc trong thành phố đang hút máu mủ người dân lành?

Một vĩ nhân thế giới, nhìn những tang thương hoang phế của Chiến Tranh Thế Giới lần Thứ Hai để lại đã nói rằng chế độ độc tài tàn ác sở dĩ tồn tại vì chính chúng ta nhìn thấy nhưng không làm gì cả.

Một Kỷ Niệm Với Mike Force Pleiku.

Mũ Nâu Nguyễn Văn Xuân

Khoảng giữa năm 1967, đơn vị về lại Pleiku sau cuộc hành quân thực tập cho lính mới. Sau khi bàn giao công việc cho thường vụ, tôi về phòng định làm một gác cho khỏe bồng điện thoại reo và an ninh ngoài cổng trại báo có người cháu trai khoảng ba mươi sáu ba mươi bảy tuổi tới tìm tôi. Tôi lấy làm lạ vì các cháu tôi còn đang học trung học, đâu có cháu nào già vậy. Tôi đi ra tới cổng mới hay người cháu này là con một người anh bên nội. Người cháu này tên là Thời. Nhìn rất giống ông anh họ tôi. Mặc dù đã 15 năm mới gặp lại tôi vẫn nhận ra. Tôi đưa về phòng và thăm hỏi về gia đình cháu. Tôi vẫn biết cha mẹ Thời đã theo Việt Minh đi kháng chiến chống Tây và chưa hề trở lại quê nhà. Tôi cũng biết những năm kháng chiến, mới 17 tuổi, Thời đã từng là một đại đội trưởng của quân khu Cần Thơ – Cà Mau.

Tôi chưa kịp hỏi, Thời đã vừa khóc vừa kể cho tôi nghe, cha của Thời đã bị CS giết ở giai đoạn CSVN tiêu diệt những người Quốc Gia trong phong trào VM. Thời bị ép phải cùng mẹ và 2 đứa em đi sâu vào vùng sát biên giới để làm công tác sản xuất nuôi quân. Sau hơn 10 năm phải sống trong bưng biển, Thời đã tìm cách đưa mẹ và hai em trốn ra vùng quốc gia. Sau đó, theo lời chỉ dẫn của bà con, Thời lên Pleiku tìm tôi và xin gia nhập biệt kích Mỹ (Mike Force).

Hai ngày sau, tôi đưa Thời qua gặp Đại Đội Trưởng Tổng Trần để làm thủ tục gia nhập vào trình sát.

Khoảng hai tuần sau, có tin trại LLDB Dakpek bị áp lực



địch rất nặng, chúng tôi nhận lệnh hành quân giải tỏa. Lúc này Đại Úy Davis đền thay cho Tr/Úy Kim Lee.

Trục thẳng thả chúng tôi ở một bãi đất trống, xa xa là rừng tre gai và lô ô chạy dài đến chân núi. Tôi và Davis đang đứng nhìn địa hình thì Thòi nhào vào chúng tôi bảo nằm xuống, coi chừng bắn sể. Chúng tôi té ngời bệt xuống đất.

Davis nói: “làm gì có VC ở đây. Đơn vị Mỹ 173 đóng quân ở đây và mới dời đi có hai tháng”.

Thòi chỉ vào bờ rừng tre đằng xa và nói có hầm của VC. Ngay sau đó, Thòi dẫn toán tiền sát tấn công vào bìa rừng, chiếm các công sự chiến đấu của VC. Sau khi ngưng tiếng súng, trong một hầm lớn có lỗ châu mai, 8 VC chết vì lựu đạn của Thòi. Ở một đoạn giao thông hào khác, 4 xác VC bên trong và 3 xác VC bên ngoài.

Sau đó khi tiến sâu vào chân núi thì đơn vị bị địch pháo kích bằng súng cối 61li đặt trong núi. Ngay lúc đó, xạ thủ súng cối của Mike Force nhanh chóng liên tục bắn trả và tức thì VC ngưng pháo. Người xạ thủ bảo vị trí súng của VC đã bị trúng pháo của y. Quả đúng như vậy, khi toán tiền sát tiến nhanh vào hướng địch, tìm thấy súng và toán xạ thủ 4 tên VC đã tử thương.

Trục thẳng Cobra đến yểm trợ. Davis nhắc bổng Thòi lên và cả đơn vị la lên tán thưởng. Davis sau đó, phong cho Thòi làm Trung Đội Trưởng Thám Kịch.

Buổi trưa, tôi cho gọi xạ thủ súng cối tới dùng cơm chung với tôi. Thượng Sĩ Ích cho biết, người xạ thủ này từ binh chủng Nhảy Dù thay tên đổi họ gia nhập Mike Force. Sau này tìm hiểu, tôi biết anh ta là sĩ quan pháo binh Nhảy Dù, vì có chuyện riêng nên đào ngũ, trốn lên Pleiku gia nhập Mike Force dưới tên Y-Ría.

Hôm sau, tôi đề nghị Davis thăng cấp cho Y-Ría lên làm Tr/Đ Trưởng vũ khí nặng. Ít lâu sau, Y-Ría làm đại đội phó cho Tổng Trần.

Trở lại cuộc hành quân giải vây trại Dakpek, sáng hôm sau, sử dụng không ảnh, chúng tôi chia làm hai cánh quân.

Cánh trái do tôi, Tổng Trân, Đại Úy Davis đi cùng trung đội của Th/Sĩ Ích và trung đội của Th/Sĩ người Mỹ. Hai trung đội còn lại do Th/Sĩ người Mỹ và Tr/Sĩ nhứt I Ngung chỉ huy đi bên cánh trái.

Mặc dầu có máy bay đánh bom yểm trợ, nhưng trong 2 ngày, chúng tôi cũng chưa tiến chiếm được mục tiêu. Phòng không địch khiến các phi tuần đánh bom không chính xác.

Sau khi thanh toán được chốt đầu tiên, chúng tôi biết Sư Đoàn 2 Sao Vàng VC đang hiện diện khắp vùng và bao vây trại Dakpek. Xác định mục tiêu là vị trí đặt phòng không của địch, chúng tôi tiến lên núi Chur Ra Ban để đánh từ trên xuống. Tổng cộng có 3 mục tiêu cần thanh toán để tiêu diệt phòng không địch.

Khi đã nhận rõ mục tiêu 1, chúng tôi tiến đánh nhưng bị chặn lại bởi hỏa lực địch từ hai mục tiêu còn lại. Địch ở thế chốt kiên nên chúng có thể yểm trợ cho nhau. Cuối cùng chúng tôi quyết định tiến quân ban đêm.



Một toán quân Mike Force

Chiều xuống, tôi theo toán đột kích đêm bắt đầu bí mật di chuyển về mục tiêu 1. Đi chậm chạp suốt đêm, khoảng 5 giờ sáng, còn cách mục tiêu 1 khoảng 100 mét, chúng tôi dừng lại. Ngay sau đó, Y-Riá bắn súng cối vào mục tiêu. Sau một loạt đạn nổ, Y Riá bắn đạn khói che mắt địch để chúng tôi mau chóng tiến sát mục tiêu. Khi đến sát ụ phòng không, chúng tôi đồng loạt xử dụng lựu đạn thanh toán mục tiêu. Tại đây, hai người lính Mike Force bị trúng thương do hỏa lực từ hai mục tiêu còn lại bắn qua. Bên trong vị trí đặt súng, 10 địch quân tử thương và 6 bị thương nặng. Súng phòng không bị phá hủy. Gần đó là 1 súng cối 80 li và 4 xác địch.

Trời sáng rõ, trực thăng Cobra và các phi tuần khu trục thay nhau bắn phá hai mục tiêu còn lại. Cuối cùng bom xăng

đã đánh trúng mục tiêu số 2.

Tại mục tiêu số 3 chúng tôi đã gặp sự kháng cự rất mạnh vì địch đã được bộ binh tăng viện. Hai ngày sau, đại đội



khăn xanh của Mike Force cũng vào trận để tăng viện cho chúng tôi. Tuy thế nhưng mãi 3 ngày sau chúng tôi mới chiếm được ụ súng phòng không cuối cùng của địch. Cho tới lúc đó, Mike Force đã có 10 chiến sĩ tử trận và 5 người khác bị thương. Ngay sau khi vừa chiếm được mục tiêu số 3, chúng tôi bị

địch quân phản công và pháo kích xối xả. Tôi bị thương vì pháo địch. Một vết thương ở lưng, một vết thương ở chân phải và một ở cạnh mắt phải. Mike Force được lệnh rút quân vào trại Dakpek. Vì y tá chính của đơn vị đã tử thương và rừng rậm không thể tản thương bằng trực thăng được nên Đ/Úy Davis đã cõng tôi băng rừng suốt đêm mới tới trại Dakpek. Khi hồi tỉnh, tôi nghe tiếng của Ngọc - người lính thân cận của tôi - la to: “ông thầy tỉnh rồi”. Khi đó mắt tôi bị băng kín. Ngọc cho tôi biết sau khi tôi và các thương binh được tản thương về trại, Mike Force được lệnh tập trung truy kích địch và hạ sát 40 cán binh VC. Đ/Úy Davis cũng bị thương và đã xuất viện đi phép Thái Lan. Tôi nằm bệnh viện Hòn Cống của Mỹ gần nửa tháng mới xuất viện và về lại đơn vị ở Pleiku.

Trong trận này, tôi và các thương binh đã được các chiến hữu tản thương dưới hỏa lực địch. Nếu không được mang ra khỏi chiến địa, chắc chắn tôi và những thương binh đã bị địch quân giết chết. Về tới đơn vị, được các chiến hữu vui mừng đón tiếp, tôi thăm thía tình huynh đệ giữa các chiến binh giáp mặt với quân thù.

Từ CẦU KHỞI Đến BÒI LỜI.

Tô Văn Cấp

ĐĐT/ĐĐ1/TĐ2



Tác Giả

Sau hơn 9 tháng hành quân liên tục trong trận Mậu Thân 1968 tại Thủ Đô Saigon và vùng phụ cận, khi tình hình những nơi đây trở lại sinh hoạt

bình thường thì Chiến Đoàn B/TQLC do Trung Tá Tôn Thất Soạn chỉ huy cùng với Tiểu Đoàn 2 Thủy Quân Lục Chiến (TĐ2/TQLC), tục danh “Trâu Điên” được biệt phái cho Quân Đoàn III, đặt dưới quyền chỉ huy của Trung Tướng Dư Quốc Đống, Tư Lệnh Sư Đoàn Nhảy Dù, để hành quân lùng và diệt địch trong vùng rừng núi chiến khu D thuộc tỉnh Tây Ninh.

Theo tin tức tình báo, trong vùng hành quân (HQ) có Tiểu Đoàn 14D Chủ Lực Tây Ninh và Trung Đoàn 33 CSBV hoạt động trong khu vực Cầu Khởi và Bồi Lời.

Thành phần tham dự cuộc hành quân này của TĐ2/

TQLC gồm:

-Trung Tá Ngô Văn Định, Tiểu Đoàn Trưởng (ám danh đàm thoại là Đô Sơn. (TĐP là Thiếu Tá Nguyễn Kim Đễ không tham dự vì đang đi học.)

-Đ/Úy Đinh Xuân Lãm (Lâm Đồng), Trưởng Ban 3.

-Các ĐĐT: Đ/Úy Tô Văn Cấp (Cần Thơ) ĐĐT/ĐĐ1, Đ/Úy Trần Kim Đệ (Đệ Đức) ĐĐT/ĐĐ2, Đ/Úy Trần Văn Thương (Thanh Hóa) ĐĐT/ĐĐ3, Đ/Úy Vũ Đoàn Doan ĐĐT/ĐĐ4.

A. Trận Cầu Khởi

-Ngày 12/9/68, TĐ2/TQLC được lệnh rời Sài Gòn đến quận Khiêm Hanh (Tây Ninh), và đóng quân quanh quận dọc theo tỉnh lộ ấp Nhà Việt để chuẩn bị hành quân vào mục tiêu Cầu Khởi.

Theo tin tình báo thì vùng Cầu Khởi có Tiểu Đoàn 14D Chủ Lực Tây Ninh, nên cuộc hành quân (HQ) vào vùng Cầu Khởi chỉ là cuộc HQ nhảy trực thăng điều hâu để lùng tìm địch nên Tr/Tá TĐT/TĐ2 giao nhiệm vụ cho ĐĐ1 của tôi, còn toàn bộ TĐ2 (-) ứng chiến tại chỗ để tiếp viện cho ĐĐ1 ngay sau khi phát giác địch quân.

Vì nhiệm vụ ĐĐ1 là nhảy trực thăng vào mục tiêu, lùng tìm địch, nếu tình hình vô sự thì trực thăng bốc về trong ngày, nếu chạm địch thì cố thủ cầm cự, dùng tối đa hỏa lực phi pháo yểm trợ, chờ Tiểu Đoàn tiếp ứng, vì thế Tr/Tá TĐT ra lệnh ĐĐ1 tổ chức lực lượng hành quân thành 3 trung đội, mỗi trung đội chỉ 30 người khỏe mạnh, trang bị vũ khí gọn nhẹ (cho phù hợp mỗi trực thăng chở 10 người). Có cố vấn Mỹ Charles James Moore đi theo ĐĐ1.

(Theo tài liệu cố vấn cung cấp cho Đô Sơn TĐT/TĐ2, thì cố vấn Charles James Moore thuộc Airborne Ranger mới từ Mỹ qua đã tình nguyện xin đi với ĐĐ1 và được cố vấn trưởng TĐ2 là Đại Úy John Sheehan đồng ý)

Thông thường khi đi hành quân, mỗi Tiểu Đoàn TQLC có 2 sĩ quan cố vấn Mỹ, cố vấn trưởng đi với Tiểu Đoàn Trưởng (cánh A), cố vấn phó đi với Tiểu Đoàn Phó (cánh B). Nhưng vì nhiệm vụ đặc biệt nên ĐĐ1 mới có cố vấn Mỹ đi theo.

Thành phần tham dự hành quân của ĐĐ1 gồm Trung Đội 12 của Th/Úy Nguyễn Văn Quang, Tr.Đ14 của Th/Úy Huỳnh Vĩnh Quang, Tr.Đ16 của Th/Úy Nguyễn Văn Ngô và ĐDP là Tr/Úy Lâm Tài Thạnh. Đại đội chia làm 9 toán, mỗi toán lên một trực thăng.

Sáng ngày 14/9/68, trực thăng bốc toàn bộ 9 toán của ĐĐ1 cùng đồ một lượt xuống bãi đáp (LZ) ở hướng Tây Bắc, cách quận Khiêm Hanh hơn 10km. Từ trên trực thăng nhìn xuống, LZ là một trảng trống hình chữ nhật, rộng hơn sân đá banh, được bao quanh bởi một bên là rừng rậm, một bên là rừng cao su. Cuối trảng trống có cây cầu mà trên bản đồ ghi là “Cầu Khởi”. Đầu trảng trống, trong khu rừng rậm, trên phóng đồ hành quân ghi đó là mục tiêu (MT1) mà ĐĐ1 có nhiệm vụ tiến chiếm và lục soát.

Trực thăng đổ quân ở cuối LZ, gần vị trí cây Cầu Khởi. Khi chạm đất mới biết là vùng sinh lầy, mặt nước bị phủ kín cỏ lác, nước ngập quá đầu gối nên ĐĐ1 di chuyển và điều động khó khăn. Tuy nhiên ĐĐ1 đã nhanh chóng chiếm được bìa rừng cao su, không chạm địch. Từ vị trí này, coi như tuyến xuất phát, ĐĐ1 dàn đội hình chữ U ngược tiến về hướng MT1.

- Tr.Đ14 tiến về MT1 theo hàng dọc phía tay trái để lục soát khu rừng rậm rạp mọc giữa bìa rừng cao su và trảng trống của LZ

.-Tr.Đ12 dàn hàng ngang trong rừng cao su tiến về phía trước.

-Tr.Đ16 đi hàng dọc trong rừng cao su để bảo vệ sườn phải.

Khi Trung Đội 12 báo gặp một đường mòn, tôi cho lệnh Tr.Đ12 và Tr.Đ16 dừng quân để định lại điểm đứng và báo

về BCH/TĐ, đồng thời chờ Tr.Đ14 còn ở phía sau, vì phải lục soát bìa rừng rậm nên tiến quân chậm. Khi tổ đi đầu của Tr.Đ14 di chuyển trong rừng cây rậm rạp vừa tới đường mòn, (nơi Tr.Đ12 đang dừng lại bố trí dàn hàng ngang) thì tổ này phát giác ra địch đã phục sẵn, nằm im trong bìa rừng. Địch và ta quá gần, địch bị lộ, buộc phải nổ súng, Tr.Đ14 bám sát vào gốc cây cao su tung lựu đạn và bắn trả.



Sau khi Tr.Đ14 nổ súng chừng 10 phút thì từ bìa rừng hướng trước mặt tuyến dàn hàng ngang của Tr.Đ12, rất đông VC ngụy trang lá cây, nương theo các gốc cao su vừa bắn vừa tiến lên

tấn công trực diện với Tr.Đ12. Phía Tr.Đ16 cũng có địch xuất hiện bên hông tay mặt. Như vậy là ĐĐ1 đã bị VC phục kích bao vây 3 mặt, nhưng nhờ Tr.Đ14 lục soát kỹ và phát giác địch kịp thời, buộc chúng phải nổ súng tấn công trước, trong khi ĐĐ1 chưa lọt vào trận địa phục kích như dự định của chúng là “bao vây, diệt gọn”.

Khi thấy VC “xung phong”, tất cả 3 trung đội phòng thủ ngay tại chỗ theo đội hình di chuyển, bám sát các gốc cao su bắn trả chính xác. Trong rừng cao su bên nào di chuyển là thất thế, vì thế VC bị thiệt hại nhiều, chưa thể tràn ngập vị trí quân ta được.

Ngay từ lúc vừa chạm địch, tôi đã báo cáo ngay về BCH/TĐ đang ứng chiến, và nhờ điếm đứng đã được xác định trước nên chỉ trong giây lát là Pháo Binh Mỹ từ trong quận Khiêm Hanh sau 1 trái khói thôì là bắn hiệu quả bằng đạn nổ chụp trải dài theo đường mòn trước tuyến dàn quân của Tr.Đ12 nên địch không thể tiến thêm được. Sau nhiều tràng đạn pháo binh ngăn chặn kịp thời VC xung phong thì cố vấn

Mỹ Moore cho tôi biết là pháo binh sẽ ngưng để không quân vào vùng yểm trợ.

Khi pháo binh vừa ngưng tác xạ và nghe có tiếng phi cơ thì đột nhiên VC lại nhôm dậy tấn công mạnh và tiến nhanh hơn. VC nguy trang lá cây, chạy lúp súp men theo các cây cao su tiến tới ba mặt. Bên phía TQLC, nhờ đại đội trưởng, đại đội phó, các trung đội trưởng đều nằm ngay trên tuyến và điều động nên quân ta giữ vững tay súng, núp sau các gốc cao su mà bắn trả chính xác, nhưng địch vẫn tiến lên! Ý định của địch là cố bám sát quân ta để tránh hỏa lực của không quân.

Phi cơ B57 của Hoa Kỳ đã vào vùng, vì quân ta và địch quá gần nên cố vấn Mỹ James Moore đã yêu cầu quân ta lui lại phía sau để có khoảng cách an toàn khi thả bom. Trước tình thế không thể lui, lui là gây tâm lý hoảng hốt cho đồng đội, lui là chết ngay nên tôi đã yêu cầu cố vấn Mỹ cứ cho thả bom ngay. Cố vấn Moore cũng biết tình thế như vậy, không thể làm gì khác hơn được nên Moore yêu cầu B57 cứ làm việc.

Những tiếng nổ kinh hồn, đất cát, lá cây, tro bụi phủ đầy lên cả tuyến của hai Tr.Đ12 và 14, có hồ bom cách tuyến ta chừng 60 m (tôi đo bằng cách đếm bước sau trận chiến). Sau khi B57 rời vùng thì VC lại xuất hiện tiến lên. May mắn cho ĐĐ1 là trực thăng võ trang Cobras vào vùng đúng lúc. Theo sự hướng dẫn của cố vấn Moore, từng loạt rocket, đại liên cứ dọc đường mòn và bìa rừng trút xuống. Chắc chắn hỏa lực của PB, KQ và trực thăng võ trang Cobras đã chặn được nhiều đợt xung phong của VC, nhưng chúng vẫn bám trụ để tìm cơ hội.

Vào những lúc nguy ngập “thập tử nhất sinh” như vậy mới thấy tinh thần chiến đấu rất là quan trọng, nếu vắng bóng cấp chỉ huy trực tiếp hay một cá nhân nào đó vô kỷ luật mà bỏ chạy là gây nên tình trạng “panic” ngay, “tan hàng” ngay.

Vai trò cố vấn Mỹ cũng hết sức quan trọng, thực tế chúng

minh rằng có cố vấn đi theo hành quân thì họ yêu cầu hỏa lực Pháo Binh, Không Quân của phía Mỹ sẽ yểm trợ rất nhanh chóng và dồi dào.

TĐ2/TQLC(-) đang ứng chiến, khi ĐĐ1 chạm địch, Đò Sơn cho ĐĐ2 của Đệ Đức đổ bộ trực thăng trước để tiếp ứng cho ĐĐ1 của Cần Thơ ngay.



(Hình:Đò Sơn (đầu trần) đang ngồi ra lệnh cho Đệ Đức, Đ/Úy cố vấn John Sheehan liên lạc vô tuyến để yêu cầu PB & KQ Mỹ yểm trợ hỏa lực cho ĐĐ1).

Sau khi ĐĐ2 vừa đổ quân xuống phía sau lưng địch xong thì ĐĐ2 cũng đụng địch mạnh, một số bị thương, trung đội trưởng đi đầu là Chuẩn Úy Hồng đã tử thương. Lúc này xem như địch đang ở giữa ĐĐ1 và ĐĐ2 nên chúng tôi chưa bắt tay nhau được. Nhưng chính nhờ ĐĐ2 đến tiếp viện và tấn công địch từ phía sau nên áp lực địch trước tuyến ĐĐ1 giảm hẳn xuống, tuy hai bên vẫn còn tác xạ, nhưng không còn thấy VC tiến lên nữa.

Sau khi ĐĐ2 đổ bộ xong là trực thăng tiếp tục bốc BCH/TĐ2, ĐĐ3 và ĐĐ4 đổ xuống một bãi đáp khác. Khi TĐ2(-)

tiến tới với vị trí của ĐĐ1 thì bị pháo kích, đạn cối rơi sát ngay BCH/TĐ và bị địch cầm chân, đã có người bị thương.

Như vậy vào thời điểm buổi chiều ngày 14/9/1968, TĐ2/TQLC đã ở 3 vị trí khác nhau, ở 3 mặt cùng tấn công vào TĐ14D Chủ Lực Tây Ninh ở giữa. Khởi đầu VC đang ở thế công, muốn tràn ngập tiêu diệt ĐĐ1 thì chúng bất ngờ bị Trâu Điên tấn công 3 mặt khiến chúng buộc phải lui về thế thủ, không còn áp lực nguy hiểm nào lên ĐĐ1 nữa. Nhưng TĐ2 cũng không dễ dàng gì tiêu diệt địch để bắt tay nhau, nếu muốn tiết kiệm xương máu. Điểm chính là tiếp cứu ĐĐ1, nay ĐĐ1 đã đứng vững, đã cầm chân địch đúng như lệnh hành quân nên nhiệm vụ của TĐ2 còn lại là tấn công tiêu diệt địch.

Trời trong rừng mau tối, lại thêm khói đạn mịt mù, hai cánh kia đang chạm địch, chắc chắn ĐĐ1 phải tự phòng thủ đêm, nhưng ĐĐ1 còn 10 bị thương và 3 xác phải tản thương. Th/Uý Huỳnh Vinh Quang nhận lệnh tôi tìm bãi đáp, nhưng trực thăng đang tản thương bên BCH/TĐ và ĐĐ2, gần 11 giờ đêm, 10 người bị thương của ĐĐ1 mới được tản thương, còn 3 tử thương thì chưa. Tản thương xong đã quá đêm, không thể di chuyển nơi khác, đành đóng quân vòng tròn tại chỗ.

Một khó khăn lớn cho tôi trong đêm đóng quân là không còn củ vắn nữa, vì Charles James Moore đã bị bắn trọng thương trong lúc điều động trực thăng tản thương nên ông ta đã được phi hành đoàn tản thương ngay mà không có CV khác thay thế.

(Theo tài liệu của Cố Vấn cung cấp cho Đồ Sơn thì sau này thì Charles James Moore đã chết trong lúc tản thương).

Khoảng 4 giờ sáng, nhiều tiếng động di chuyển, biết địch đang rút lui, tôi yêu cầu pháo binh dùng đạn nổ chụp lên chỗ có nhiều tiếng di chuyển. Quả nhiên VC chạy tán loạn, chạy tràn qua chỗ ĐĐ1 đóng quân. Một tên VC đã bị Tr/S1 Trần Sịa đâm chết, sáng ra thấy xác VC nằm cạnh 3 xác của quân ta chưa được tản thương tối hôm trước.

Sáng hôm sau, cả 3 cánh quân của TĐ2 bắt tay được với nhau, cuộc hành quân lùng và tiêu diệt địch của TĐ2/TQLC hoàn thành nhiệm vụ, giảm thiểu thương vong, gây cho địch, TĐ14D Chủ Lực Tây Ninh bị thiệt hại nặng nề.

Kết luận: Tin tức tình báo thật chính xác, ĐĐ1 đã lùng tìm được TĐ14D Chủ Lực Tây Ninh ngay tại MT1. Nhờ đi chuyên đúng đội hình, lục soát kỹ, ĐĐ1 đã phát giác địch kịp thời nên TQLC không bị lọt



vào trận địa phục kích sẵn của chúng, quân ta giữ vững phòng tuyến, hỏa lực yểm trợ đúng lúc và hữu hiệu như đã hoạch định trong lệnh hành quân. Một điểm may mắn là trực thăng đã đổ ĐĐ1 xuống gần vị trí cây Cầu Khởi có nước, nếu trực thăng đổ quân xuống vị trí khô ráo, nơi gần MT1 là nơi VC đang phục sẵn thì ĐĐ1 sẽ là những tấm bia đi động, sẽ bị thiệt hại nặng ngay khi chưa ra khỏi trực thăng, vì MT1 là nơi VC phòng thủ.

Điểm đặc biệt nữa là TĐ2 (-), tiếp viện cho ĐĐ1 bằng hai cánh quân, dù cho có bị cầm chân theo kiểu “công đồn đá viện” thì quân ta đã lấy lại thế công ở cả 3 mặt, dồn địch vào giữa, dù vô tình hay cố ý thì đây là trường hợp ít thấy trong các cuộc hành quân trước đó.

B-Trận Bời Lời:

Sau khi chấm dứt HQ Cầu Khởi vào sáng ngày 15/9/1968 thì ngày 17/9/68, TĐ2/TQLC lại trực thăng vận vào mật khu Bời Lời.

Khoảng 9 giờ sáng, TĐ2/TQLC đã sẵn sàng dàn đội hình trên cánh đồng để lên trực thăng theo thứ tự ĐĐ4, ĐĐ2,

BCH/TĐ, ĐĐ3 và ĐĐ1, (vì ĐĐ1 mới vừa dựng nặng tại Cầu Khởi nên lần này ĐĐ Sơn cho ĐĐ1 của tôi đi sau cùng). Khi trực thăng đang trên đường bay đến để bốc ĐĐ4 và ĐĐ2 thì khu vực hai đại đội này bị pháo kích nên Trung Tá Tiểu Đoàn Trưởng đành phải quyết định thay đổi thứ tự, ông cho bốc Đại Đội 1 ở cách xa vị trí bị pháo kích trước rồi tới ĐĐ3. Vì không có Tiểu Đoàn Phó nên ĐĐ Sơn giao cho tôi chỉ huy toán quân cánh B này. Cố vấn Mỹ, Đ/Úy Carl White, đi theo tôi.

(Xin mở ngoặc nói về Đ/Úy Carl White. Trước đó White là Tr/Úy cố vấn phó của TĐ2. Trong trận Mậu Thân, ĐĐ Sơn đã cho ông ta đi với tôi trong trận hành quân ở Chợ Lớn. Khi đại đội tôi di chuyển dọc theo đường Hậu Giang tiến về Mũi Tàu Phú Lâm thì Carl White bị “nai-bo” bắn vào đầu, may mắn chỉ bị thương nhẹ, để lại cục u như hòn bi ở trán, vì viên đạn bắn trúng cuốn băng cứu thương gài trên nón sắt, sau khi xuyên qua nón sắt rồi thì đạn đạo đã yếu lại bị nón nhựa cản nữa nên đầu đạn chỉ nhú ra một tí, chui ra một ly, nên trán của CV Carl White chỉ bị xung, bầm máu. Một thoát hiểm vô cùng hy hữu. Nhờ vậy mà Carl White được thăng cấp đại úy và được cho về trung tâm HL/TQLC nhưng Đ/Úy White xin được tiếp tục đi theo TĐ2 nên có dịp đi theo tôi.)

(hình: trán Đ/Úy White còn vết sẹo như hòn bi, đứng chụp hình ngay sau nhà đề bán ở đường Hậu Giang Chợ Lớn)



Đại Đội 1 của tôi lại bị bốc đầu tiên! Bãi đáp là một khoảng trống rất rộng, xâm xấp nước, có những bụi cỏ mọc cao, chung quanh là rừng rậm và tre gai. ĐĐ1 vừa nhảy

khởi trực thăng là nhanh chóng chiếm bìa rừng, làm an ninh bãi đáp cho ĐĐ3 xuống.

Khi ĐĐ3 đang xuống thì VC đã vận động chiến đến tấn công, súng phòng không của VC rất mạnh. Hai Đại Đội 1 và 3 chỉ kịp bám vào bìa rừng bố trí phòng thủ để chờ BCH/TĐ và ĐĐ2+ ĐĐ4 đến. Nhưng CV Hoa Kỳ cho biết, máy bay quan sát mới khám phá nhiều vị trí súng phòng không. Bên phía trực thăng đề nghị dùng phi pháo diệt các ổ phòng



không rồi sẽ đổ quân tiếp. Nhưng đến chiều và tối TĐ2 (-) vẫn chưa có trực thăng đến bốc để đổ quân xuống được.

Tr/Tá Tiểu Đoàn Trưởng chỉ thị cho tôi

tấn công, bung rộng để TĐ2 (-) xuống, nhưng tôi báo cho ông biết hỏa lực địch rất mạnh, nhiều súng phòng không, ĐĐ1 và ĐĐ3 mới chỉ bám được bìa rừng, xen kẽ tre gai dày đặc, nếu tấn công bung rộng để có địa thế cho tiểu đoàn thì chắc chắn ĐĐ1&3 sẽ bị thiệt hại nhiều và tiểu đoàn xuống thì rất nguy hiểm vì súng phòng không quá mạnh. Điều quan trọng là vì an ninh bãi bốc, chưa có trực thăng đến để bốc tiếp BCH/TĐ và hai ĐĐ2&4, đó là lý do đến sáng hôm sau TĐ2 (-) mới xuống hết được chỗ vị trí của tôi.

Trở lại cuộc đô quân của đại đội tôi. Ngay khi ĐĐ1 vừa bám được vào bìa rừng thì cố vấn Carl White lại bị thương, ông ta được cấp tốc tải thương nên TĐT/TĐ2 và Đ/Úy cố vấn trưởng là Sheehan cho Tr/Úy CV Joe Bargerstock xuống thay thế White.

Đồ Sơn bảo tôi thả khói vàng đánh dấu bãi đáp để nhận

cổ vấn, nhưng khói vàng vừa bốc lên chưa cao thì cách vị trí khói vàng của ĐĐ1 thả khoảng 100m, trước tuyến VC cũng lại có một đám khói vàng khác bốc lên. Mặc dù có cobras yểm trợ, nhưng súng phòng không khá mạnh, trực thăng chở Joe bị trúng đạn, Trung Úy Joe Bargerstock đã bị thả lằm xuống vị trí khói vàng thứ hai, tức trước tuyến VC. Trực thăng bị trúng đạn phải vội vàng bay lên. Đ/Úy Trần Văn Thương bên cánh ĐĐ3 đã trông thấy trực thăng phụt khói khi bốc lên. (Theo tài liệu của CV Mỹ cung cấp thì trực thăng này đã nổ và phi hành đoàn 3 người đều tử trận. Có lẽ đây là một trong những lý do tại sao TĐ2 (-) không có trực thăng để đổ quân xuống cùng ĐĐ1 và 3 ngay trong ngày 17/9, mà phải đợi tới sáng ngày hôm sau 18/9/69).

Tr/Tá Tiểu Đoàn Trưởng bay C&C cũng đã phát giác ra có hai vị trí khói vàng, và khi biết cổ vấn Mỹ Joe đã bị thả lằm vào tuyến VC nên ông rất lo lắng, ông đã ra lệnh cho ĐĐ1 tìm cách cứu cổ vấn về, nhưng ông không quên nhắc nhở tôi phải hết sức thận trọng kéo như Kinh Ngư* cứu một mạng người mà hy sinh nhiều người khác.

Hiều ý Đồ Sơn nhắc đến Kinh Ngư* tức TĐ4/TQLC vì lệnh QĐIII buộc phải đi tìm phi công và trực thăng rơi hôm trước mà TĐ4 đã lâm đại họa trong trận Bình Giả (12/1964) nên tôi hết sức cẩn thận. Hơn nữa tôi đang ở vào tình thế quá khó khăn, địch đang cầm chân không tiến được mà lại phải đi tìm cổ vấn Mỹ bị thả lằm vào tuyến VC, chưa biết ông ta ở vị trí nào, sống chết ra sao thì quả là một nhiệm vụ bất khả thi.

Tôi đang quan sát bằng ống nhòm theo sự hướng dẫn của Đồ Sơn bay C&C, thì bất ngờ Hạ Sĩ 1 Nguyễn Văn Thà, người mang máy cho tôi, đã phát giác dấu hiệu cổ vấn Mỹ ở trong đám cỏ cao, bìa trắng trắng, trước tuyến VC.

Biết được vị trí của cổ vấn, tôi đã cho tập trung tất cả hỏa lực của Đại Đội gồm 9 khẩu M79, 3 khẩu đại liên M60 vào cho Trung Đội 14 của Th/Úy Huỳnh Vinh Quang (K22VB) tấn công, tác xạ liên tục về phía VC ở bìa rừng,

đồng thời cho Trung Sĩ Trần Tráng dẫn 6 người đi theo yểm trợ cho HS1 Bùi Ngọc Đường, B1 Nguyễn Văn Hợi, là hai cận vệ của tôi, mặc áo giáp không mang vũ khí men dưới hỏa lực đến chỗ cố vấn nằm và kéo được ông ta về. Nói nghe thì dễ nhưng không đơn giản chút nào

Khi Bùi Ngọc Đường và Hợi vừa kéo vừa cõng được Trung Úy CV Joe Bargerstock về thì mới biết Joe bị thương nhiều chỗ, vai và nách bị thương nặng, rách toác, máu ứ đọng một bên hông. Sau đó tôi cho tản thương Tr/U Joe và nhận cố vấn khác từ BCH Chiến Đoàn của Trung Tá Tôn Thất Soạn gửi xuống, vì TĐ2 hết cố vấn phó rồi, đó là Thiếu Tá H.T Ward. Toán của Tr/Sĩ Tráng có 4 người bị thương nhẹ.

Như vậy chỉ trong vòng buổi sáng mới đồ quân đã phải thay 3 cố vấn là một việc khó khăn, tình hình địch rất nặng đối với ĐĐ1 của tôi.

Cứu được cố vấn về, sau này HS1 Bùi Ngọc Đường được thưởng Bronze Star và Th/Tá Lê Đình Bảo, Trưởng Phòng Chính Huấn Sư Đoàn thưởng cho 1 xe Honda*. Tiểu đội Trần Tráng đi theo yểm trợ cũng được tưởng thưởng huy chương.

(* Nhưng Đường chưa kịp chở em dạo phố bằng chiếc Honda này thì Đường đã hy sinh trong một trận đánh sau đó!)

Mới đây, tháng 10/2014, Đại Tướng John Sheehan, nguyên là cố vấn trưởng của TĐ2 trong trận Bời Lời đã gửi thư cho cựu Đại Tá Ngô Văn Định với nội dung như sau:

- *“Col. Dinh. As I was going through my records in search of the information you requested I came across a picture of the team of VN Marines who rescued Lt Bargerstock. The squad leader was awarded a Bronze Star and the others were awarded achievement medals. The picture was taken a month or so after the fight.*

I will send you a copy of the picture in the morning”.

Tài thương Joe và tiếp nhận cố vấn Ward xong, trở lại

chiến trường, súng vẫn nổ, hai ĐĐ1 và ĐĐ3 mới chỉ bám được vào bìa rừng tre, lưng quay ra bãi đáp, với địa thế rừng rậm và tre gai, ta không tiến lên được mà địch cũng không thể xung phong, nhưng súng phòng không của VC thì bắn mạnh mỗi khi có trực thăng xuất hiện.

Cho đến chiều tối, khi BCH/TĐ và ĐĐ2 & ĐĐ4 biết là không thể xuống được nên ĐĐ Sơn rất lo lắng và ra lệnh cho tôi lo phối hợp với Đ/Úy Thương để phòng thủ đêm cho thật cẩn thận, đồng thời ông tiên liệu và yêu cầu tất cả phương tiện hỏa lực để yểm trợ cho cánh B khi cần thiết.

Vì hướng tiến quân trước mặt là rừng tre gai rậm rạp quân ta khó tiến thì địch cũng chỉ có thể len lỏi theo những kẽ hở giữa các bụi tre chứ không thể tấn công xung phong, còn mặt sau lưng, là trống trơn, là bãi đáp trực thăng, không có chướng ngại vật ngăn cản, đó mới là địa thế nguy hiểm cho việc phòng thủ đêm của ta và dễ dàng cho địch tấn công. Nhận định tình hình như thế nên tôi đã phối hợp với Đ/Úy Thương cho phòng thủ thật cẩn thận mặt trống này, cho đào hố sâu, gài lựu đạn và mìn claymore, còn phía rừng tre gai, địch khó xung phong nên chỉ cần gài lựu đạn và kiểm soát các đường tiến sát.

Đêm xuống, mặt trận yên tĩnh, nhưng Tr/Tá CĐT/CĐB Tôn Thất Soạn, Tr/Tá TĐT/



TQLC/VNCH

TĐ2 Ngô Văn Định và Đ/Úy Ban 3 Đinh Xuân Lãm thay nhau bay C&C suốt đêm để theo dõi diễn tiến di chuyển và vị trí pháo kích của địch để báo động kịp thời cho hai ĐĐ đang ở dưới đất.

Dựa vào địa thế một mặt là rừng tre gai rậm rạp, mặt kia là bãi đáp trực thăng (LZ) trống trải, nếu tấn công đêm

thì chúng chỉ có thể tấn công từ phía LZ, nên tôi đã bàn với Thiếu Tá CV Ward thiết lập sẵn kế hoạch hỏa lực, nhất là hỏa lực của trực thăng võ trang Cobras dọc theo trước tuyến phòng thủ phía LZ.

Gần về sáng, đúng như dự đoán, từ hướng LZ VC chúng đã bò vào tuyến phòng thủ của ĐĐ1. Nhìn vào ống dòm và nhờ hoả châu soi sáng nên ĐĐ1 đã kịp thời phát giác địch, quân ta đã phân biệt được đâu là bóng cây bụi cỏ, đâu là bóng người đang bò tới. Tôi đã chỉ cho H.T Ward thấy VC đang bò đến, đồng thời báo hiệu thính viên, H/S1 Thà thổi vào ống liên hợp 3 lần, là ám hiệu báo cho ĐĐ3 và Tiểu Đoàn biết địch đã xuất hiện. Quân ta không bị bất ngờ mà đã sẵn sàng chờ địch, khi chúng đến đúng tầm tác xạ thì tiếng mìn claymore là lệnh khai hỏa, tất cả súng và lựu đạn đồng loạt nổ.

Bị mất yếu tố bất ngờ, VC bị tấn công trước, dưới ánh sáng hoả châu, ngoài trắng trắng, rất đông VC di động như



trồn chạy. Vì đã tiên liệu, trực thăng võ trang xuất hiện, cố vấn Mỹ hướng dẫn Cobras cứ dọc theo sát tuyến phòng thủ của ĐĐ1&3 mà xả đại liên, rocket khiến VC không còn tấn công được nữa

mà nằm chịu trận hoặc chạy trở lui vào bìa rừng phía bên kia trắng trắng. Súng phòng không của VC cũng không thấy tác xạ như chiều hôm trước.

Nhờ tiên liệu đúng và hỏa lực yểm trợ kịp thời, nhất là trực thăng võ trang do cố vấn Mỹ điều động khiến địch như tê liệt, còn phòng tuyến của chúng tôi vẫn vững vàng, không có tử thương hay bị thương nào cho đến sáng khi dọn bãi đáp để cho BCH/TĐ và ĐĐ2, ĐĐ4 xuống.

Khi dọn bãi đáp, Hạ Sĩ 1 Thà, người mang máy của tôi, thấy cây B40 nằm cách tuyến chừng 20m, Thà vội bỏ máy xuống chạy đến lượm cây B40. Một tiếng nổ kinh hồn, tên VC tự sát bằng chất nổ mang theo, xác VC và xác Thà tan nát nằm sát bên nhau!

Lịnh phải lục soát thật kỹ, lại một tràng AK bên hồ bom sát tuyến, HS Tha, cận vệ của Tr/U Đại Đội Phó là Lâm Tài Thanh gục ngã. Tên VC bắn Tha lặn xuống hồ bom, Bùi Ngọc Đường thả lựu đạn M26 và lôi hất lên. VC bất tỉnh vì tức hơi chứ không chết, bị ta bắt sống. Sự hy sinh của HS1 Thà và HS Tha vào buổi sáng ngày sát tuyến phòng thủ chứng tỏ VC đã vào sát tuyến, dự trữ bất ngờ tấn công cánh B, nhưng chúng đã thất bại, đành nằm chịu trận trước hỏa lực của quân ta. Ngay cả khi cánh A đổ quân xuống LZ vẫn còn những VC núp trong các bụi cỏ ngoài bãi đáp vừa bắn vừa chạy vào bìa rừng.

Khi TĐ2/TQLC(-) đổ quân xong, súng vẫn còn nổ, chiến trận còn mờ khói súng thì Trung Tướng Dư Quốc Đống, TL/SĐ Nhảy Dù kiêm TL/HQ đến thăm TĐ2/TQLC. TĐT/TĐ2 hướng dẫn Tr/Tg Đống đến thăm vị trí phòng thủ của ĐĐ1, xác VC ngổn ngang trước tuyến ĐĐ1. Ông đã tỏ lời khen ngợi TĐ2 và nhất là cánh B, Ông cho biết chúng tôi đã đụng độ với Trung Đoàn 33 CSBV mà không bị thiệt hại nhiều, không những giữ vững được phòng tuyến mà còn khiến địch thiệt hại nặng nề, ta hạ sát 75 tên VC và nhiều vũ khí bị tịch thu.

Sau khi lục soát, tiếp tế, tải thương và chiến lợi phẩm xong thì đã xế chiều nên TĐT/TĐ2 cho lệnh đóng quân đêm ngay trong khu vực hành quân. Nhưng đến khoảng gần 5 giờ chiều thì TĐ2 nhận được lệnh phải rời vị trí đóng quân ngay trước 5 giờ 30 chiều để B52 đến trải thảm vùng này.

Đã gần 5 giờ chiều, Tr/Tá TĐT ra lệnh cho ĐĐ1 và ĐĐ2 di chuyển ngay, tiến song song. Khi ra khỏi vị trí đóng quân khoảng 500m, gặp rừng rậm, cây to, lại thấy hầm hồ mới, dây điện thoại kéo ngang dọc. Trung Đội 12/ ĐĐ1 đã chạm

địch, bên ĐĐ2 cũng nổ súng, Trung Đội 12 có vài người bị thương và 1 tử thương chưa lấy xác được. Cả hai đại đội đều đặng, trời sắp tối, làm sao ra khỏi vùng trải thảm của B52. Trời tối dần di chuyển khó khăn, TĐT/TĐ2 đã trình với BCH/CĐ và cố vấn Mỹ biết đề xin chuyển hướng B52 đi nơi khác.

Xin chuyển hướng B52 đi nơi khác không dễ dàng gì, nhưng TĐ2 cũng không thể vượt qua mục tiêu VC, đây là nhiệm vụ hết sức khó khăn cho TĐT/TĐ2 và các cố vấn Mỹ, họ đã phải làm việc hết sức cấp bách và cương quyết nên cuối cùng thượng cấp Mỹ-Việt đã phải đồng ý chuyển hướng B52 đi mục tiêu khác và TĐ2 tiếp tục được ở lại với chiến trường “hiện đang có”, tiếp tục nhiệm vụ trong vùng hành quân.

Một lý do hết sức quan trọng và tế nhị mà B52 phải chuyển hướng là sự sống còn của người Mỹ, còn các cố vấn Mỹ đi với TĐ2. Vậy mà trong cuộc hành quân từ Cầu Khởi tới Bời Lời, chỉ trong 3 ngày (14-17/9/69), đã có 2 cố vấn đi với tôi bị thương (White & Joe), 1 tử thương (Moore), ấy là chưa kể phi hành đoàn của chiếc trực thăng chở cố vấn Joe thả xuống vị trí của tôi đã bị bắn rơi đủ chứng tỏ chiến trường không nhẹ nhàng gì, sự yểm trợ và hy sinh của “Đông Minh” thật đáng trân trọng.

Tóm lại, hai Đại Đội 1&3 của TĐ2/TQLC đã phải đương đầu với một trung đoàn VC khiến chúng bị thiệt hại nặng, đây là sự thật. Kết quả đạt được phần lớn là do hỏa lực Pháo Binh và Không Quân, nhưng điều quan trọng hơn hết là tinh thần chiến đấu, bình tĩnh của quân nhân các cấp TĐ2/TQLC. Sau trận này, Quân Kỳ TĐ2 được gắn thêm nhánh Dương Liễu thứ bảy./.